**TIẾNG VIỆT - TUẦN 23**

HỌ TÊN: .....................................................

LỚP: 3 ....

**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM**

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**CÂU CHUYỆN BÓ ĐŨA**

1. Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.

2. Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:

- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì cha thưởng túi tiền.

Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đũa ra, rồi thong thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.

3. Thấy vậy, bốn người con cùng nói:

- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!

Người cha liền bảo:

- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.

(Theo *NGỤ NGÔN VIỆT NAM*)

**1. Ngày xưa, anh em trong gia đình đó đối xử với nhau như thế nào?**

A. lạnh nhạt B. tệ bạc, thờ ơ C. ghen ghét nhau. D. hòa thuận.

**2. Khi lớn lên, anh em trong gia đình đó đối xử với nhau như thế nào?**

A. Giúp đỡ, quan tâm nhau B. Hòa thuận với nhau

C. Ghen ghét, đố kị lẫn nhau D. Không yêu thương nhau

**3. Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?**

A. khóc thương B. tức giận C. thờ ơ D. buồn phiền

**4. Người cha đã làm gì để răn dạy các con?**

A. cho thừa hưởng cả gia tài B. trách phạt

C. lấy ví dụ về bó đũa. D. giảng giải đạo lí của cha ông

**5. Người cha bẻ gãy bó đũa bằng cách nào?**

A. Ông dùng dao để cưa. B. Ông bẻ gãy từng chiếc một.

C. Ông cũng không bẻ gãy được bó đũa. D. Ông thuê lực sĩ về bẻ

**6. Câu chuyện khuyên em điều gì?**

A. Anh em mạnh ai người nấy sống. B. Anh em phải đoàn kết yêu thương nhau.

C. Anh em khi ăn cơm cần có đũa. D. Anh em cần hợp lực để bẻ được bó đũa.

**III. LUYỆN TẬP**

**7. Trong từ *gia đình,* tiếng *gia* có nghĩa là *nhà*. Trong các từ dưới đây, từ nào trong đó tiếng *gia* cũng có nghĩa là *nhà*? Hãy ghi những từ đó vào chỗ chấm.**

*gia cảnh, gia cầm, gia công, gia quyến, gia nhập, gia chủ*

* Các từ trong đó tiếng *gia* có nghĩa là *nhà: ………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………………………………………..*

**8. Nối từ ngữ hàng trên có nghĩa giống với từ ngữ ở hàng dưới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| mắc cỡ | cảm động | tuyên dương |
|  | | |
| khen ngợi | xúc động | xấu hổ |

**9.** **Đặt hai câu trong đó có sử dụng cặp từ có nghĩa giống nhau. Gạch chân cặp từ đó.**

M: Một đám mây *to lớn* xuất hiện trên đỉnh của ngọn núi *hùng vĩ.*

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**10. Khoanh vào chữ cái đặt trước dòng nêu một trong những tác dụng của dấu gạch ngang:**

a. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

b. Bộc lộ cảm xúc, đặt ở cuối câu.

c. Dùng để kết thúc câu kể.